

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 177/BC-HĐND

Gia Lai, ngày 30 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị
của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Mười ba và các kỳ họp trước
của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI chưa được giải quyết
hoặc giải quyết chưa dứt điểm**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Mười sáu.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Thực hiện Chương trình số 793/CTr-HĐND ngày 03/01/2020 về chương trình hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2020; Kế hoạch số 869/KH-HĐND ngày 11/9/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Mười ba và các kỳ họp trước của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm; ngày 27/11/2020 Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã tiến hành giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười ba, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI; Báo cáo số 167/BC-HĐND ngày 04/7/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Mười một và các kỳ họp trước của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm; Báo cáo kết quả giám sát của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ứng cử tại các huyện, thị xã, thành phố; Kết quả thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các vị đại biểu tham dự phiên họp, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo kết quả giám sát cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

I. Tại các Kỳ họp trước của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI (Theo Báo cáo số 167/BC-HĐND ngày 04/7/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh)

Qua rà soát các nội dung kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị cử tri tại các kỳ họp trước, Thường trực Hội đồng nhân dân nhận thấy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành và địa phương có liên quan tập trung giải quyết

xong 04/09 kiến nghị¹ (chiếm tỷ lệ 44,44%), 05/09 kiến nghị đang giải quyết (chiếm tỷ lệ 55,55%). Kết quả **kiến nghị đang giải quyết** cụ thể như sau:

1. Kiến nghị 1.3, phần I, mục A, nội dung: *Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi đất của các Công ty đang thực hiện các dự án trên địa bàn huyện Chu Puh nhưng hoạt động không hiệu quả, sử dụng đất không đúng mục đích và có phương án thu hồi giao lại đất cho dân sử dụng (Cử tri huyện Chu Puh).*

Tại Báo cáo số 167/BC-HĐND ngày 04/7/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh còn 01/06 dự án chưa thu hồi, doanh nghiệp chưa trồng cao su, đó là dự án trồng rừng của Công ty TNHH TM Đệ Nhất Việt Hàn, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh nếu không thực hiện trồng 78 ha (đất bị người dân lấn chiếm, canh tác nông nghiệp) trong niên vụ 2019 thì đề nghị thu hồi dự án, thu hồi đất theo quy định. Đến nay, kiến nghị này vẫn chưa giải quyết xong, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết dứt điểm kiến nghị này trong năm 2020 và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp cuối năm 2020.

2. Kiến nghị 1.4, phần I, mục A, nội dung: *Công trình công viên văn hóa các dân tộc tỉnh Gia Lai được xây dựng, hoàn thành và đưa vào sử dụng (thu hồi đất từ năm 2009 theo Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 30/3/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh). Tuy nhiên, đến nay vẫn còn 03 hộ dân của xã Ia Der, huyện Ia Grai (Puikh Daih, Ksor Nip, Siu Kra) chưa được bồi thường, hỗ trợ. Ủy ban nhân dân huyện cũng đã có văn bản báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh nhưng chưa có văn bản chỉ đạo giải quyết. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, xem xét, giải quyết bồi thường, hỗ trợ cho 03 hộ dân trên (Cử tri huyện Ia Grai).*

Ngày 29/10/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản 2206/UBND-CNXD về việc bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Công viên văn hóa các dân tộc tỉnh Gia Lai gửi Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai, yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai khẩn trương báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 10/11/2020. Tuy nhiên, đến thời điểm Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra (ngày 12/11/2020), Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai chưa thực hiện nội dung này theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh (Văn bản 2206/UBND-CNXD). Đây là ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Chín, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục theo dõi, chỉ đạo sớm xử lý dứt điểm kiến nghị này.

3. Kiến nghị 1.5, phần I, mục A, nội dung: *Hiện nay các hộ dân có đất tại khu vực Nông trường số 5, số 6, thôn 4, xã Trà Đa (thuộc khu vực của tổng đội thanh niên xung phong Sông Đà Yaly) đã hoàn thành nghĩa vụ nộp sản*

¹ Gồm các kiến nghị số: 1.1, 1.2, 2.2, 3.2 phần A của Báo cáo số 167/BC-HĐND ngày 04/7/2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Mười một và các kỳ họp trước của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm

lượng cho Công ty Sông Đà 4. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm ban hành quyết định thu hồi đất để giao lại Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân theo quy định để các hộ dân yên tâm đầu tư sản xuất, tái canh cây cà phê, ổn định cuộc sống vì hiện nay đã số diện tích cây cà phê ở khu vực này đã già cỗi (Cử tri thành phố Pleiku).

Nội dung này cử tri đã kiến nghị từ Kỳ họp thứ Chín, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI nhưng đến nay vẫn chưa giải quyết xong. Do đó, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục theo dõi, chỉ đạo các cơ quan, địa phương liên quan giải quyết dứt điểm kiến nghị này.

4. Kiến nghị 2.1, phần I, mục A nội dung: *Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo sở, ngành có liên quan có biện pháp tăng cường, phối hợp với các cấp chính quyền ở địa phương quản lý các phương tiện tàu thuyền hoạt động vận chuyển người tại các điểm du lịch thuộc địa bàn 03 xã Ia Grăng, Ia Khai và Ia O, huyện Ia Grai. Vì hiện nay có hơn 150 phương tiện chưa được cấp phép và nhiều chủ phương tiện chưa có chứng chỉ hành nghề (Cử tri huyện Ia Grai).*

Theo báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai tiếp tục có giải pháp quyết liệt và kiên quyết xử lý đối với những phương tiện, người điều khiển phương tiện thủy nội địa không đảm bảo điều kiện lưu hành. Khi các phương tiện hoạt động, kiên quyết không để xảy ra tai nạn do lỗi từ công tác quản lý.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy: Đây là kiến nghị gửi đến Kỳ họp thứ Mười một, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Ủy ban nhân dân tỉnh đã nghiêm túc tiếp thu và tích cực chỉ đạo thực hiện, đã giao Sở Giao thông vận tải ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện và cử cán bộ chuyên môn khảo sát nắm tình hình, xây dựng kế hoạch tổ chức mở lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật, vận hành tàu thuyền và đăng ký đăng kiểm tàu, thuyền theo quy định; tuy nhiên, Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai chưa thật sự quyết liệt và phối hợp với cơ quan chuyên môn của tỉnh để tổ chức thực hiện và đến nay vẫn chưa có phương tiện thủy nội địa nào trên địa bàn huyện Ia Grai được đăng kiểm theo quy định và người dân vẫn chưa tham gia đào tạo, tập huấn, sát hạch cấp chứng chỉ cho người điều khiển phương tiện thủy nội địa, vừa qua trên khu vực này đã xảy ra tai nạn đường thủy chết người.

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai có giải pháp quyết liệt và kiên quyết xử lý đối với những phương tiện, người điều khiển phương tiện thủy nội địa không đảm bảo điều kiện lưu hành trên địa bàn huyện Ia Grai nói riêng và cả tỉnh nói chung.

5. Kiến nghị 3.1, phần II, mục A, nội dung: *Theo cam kết của Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi đối với chính quyền và nhân dân địa phương (Văn bản số 182/ĐQN-KHTH ngày 09/8/2012 của Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi) đóng góp 50% kinh phí đầu tư xây dựng công trình đường Lê Lợi (đoạn Km1+500-Km2+928,25); tuy nhiên, đến nay Công ty vẫn chưa thực hiện, hiện tại*

đoạn đường hư hỏng nặng, khó khăn cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa, bụi đường gây ô nhiễm môi trường, dễ xảy ra tai nạn, mất mỹ quan đô thị. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi khẩn trương đầu tư 712 m đường Lê Lợi như đã cam kết (Cử tri thị xã An Khê).

Theo Báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, Công ty Cổ phần đường Quảng Ngãi vẫn chưa thực hiện cam kết. Do đó, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, giao cho các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân thị xã An Khê tiếp tục theo dõi, giải quyết kiến nghị này.

II. Kiến nghị tại Kỳ họp thứ Mười ba, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI

1. Kiến nghị đã giải quyết xong

Tại Kỳ họp thứ Mười ba, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổng hợp gửi đến Ủy ban nhân dân tỉnh 31 ý kiến, kiến nghị của cử tri và 02 kiến nghị đối với Công ty Điện lực tỉnh. Đến thời điểm giám sát, theo yêu cầu giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 08/10/2020 về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười ba, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI. Qua giám sát cho thấy:

- **Công ty Điện lực tỉnh** đã giải quyết xong 02/02 kiến nghị² (đạt 100%).

- **Ủy ban nhân dân tỉnh** đã tiếp thu chỉ đạo, giải quyết xong và giải quyết theo lộ trình, quy định 23³/31 ý kiến, kiến nghị của cử tri (chiếm tỷ lệ 74,19%); 05/31 kiến nghị đang xem xét, giải quyết (chiếm tỷ lệ 16,13%); 02/31 kiến nghị chưa giải quyết (chiếm tỷ lệ 6,45%); 01/31 kiến nghị chưa giải quyết dứt điểm (chiếm tỷ lệ 3,22%).

2. Kiến nghị đang giải quyết (theo Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

2.1. Kiến nghị 12, mục VI, phần A, nội dung: *Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sớm trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh để người dân yên tâm sản xuất, canh tác và có cơ sở đề nghị cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất (Cử tri huyện Đức Cơ).*

Ngày 16/4/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 427/QĐ-UBND về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán rà soát hiện trạng rừng, điều chỉnh lại 3 loại rừng tỉnh Gia Lai. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ký kết hợp đồng với đơn vị trung thầu là Phân viện Điều tra Quy hoạch rừng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên để triển khai thực hiện. Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân trồng rừng sản xuất, Sở Tài

² Gồm kiến nghị liên quan đến nội dung: (1) Điều chỉnh giá điện sinh hoạt; (2) Nâng cấp hệ thống dẫn tài trên địa bàn huyện đặc biệt là một số xã vùng sâu, vùng xa.

³ Gồm 23 kiến nghị số: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 14, 16, 17, 18, 19, 21, 22, 24, 26, 28 và 03 kiến nghị mục X của Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười ba, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI.

nguyên và Môi trường đã có Văn bản số 17/STNMT-QHĐĐ ngày 02/01/2019 về việc rà soát, thống kê diện tích đất dự kiến trả về địa phương quản lý theo Nghị quyết số 100/NQ-HĐND gửi Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện theo Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nhận thấy: Việc Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai rà soát để trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh Nghị quyết số 100/NQ-HĐND quá chậm, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

2.2. Kiến nghị 13, mục VII, phần A, nội dung: Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải làm việc với các cơ quan, đơn vị có liên quan sớm giải quyết hỗ trợ cho các hộ dân của 04 xã Ia Sao, Ia Hrung, Ia Dêr, Ia Péch thuộc huyện Ia Grai có diện tích đất làm lúa, đất cà phê, hoa màu bị bồi lấp, ngập úng do việc thi công đường Hồ Chí Minh, đoạn tuyến tránh đô thị Pleiku (Cử tri thắc mắc cùng tuyến đường này nhưng các hộ dân của thành phố Pleiku đã được giải quyết hỗ trợ, còn các hộ dân của huyện Ia Grai chưa được hỗ trợ) (Cử tri huyện Ia Grai).

Sở Giao thông vận tải đã cùng với Ban Quản lý dự án huyện Ia Grai, đơn vị thi công phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện kiểm tra hiện trạng kiến nghị về ảnh hưởng đất tràn lấp tại một số vị trí dọc theo đường Hồ Chí Minh đoạn qua địa phận huyện Ia Grai. Qua khảo sát, các hộ dân đã cải tạo thay đổi hiện trạng đất ruộng so với thời điểm công trình còn đang thi công và đã ổn định canh tác trong khoảng thời gian đã lâu. Về các cơ sở thu thập tài liệu liên quan: Do không đầy đủ tài liệu làm cơ sở xác nhận về khối lượng ảnh hưởng như xã Gào, thành phố Pleiku nên không đủ điều kiện để yêu cầu đơn vị thi công bồi thường, hỗ trợ.

Hiện nay, trên cơ sở đề nghị rà soát lại hồ sơ của huyện, Ủy ban nhân dân các xã (có hộ dân kiến nghị) đã lập phương án đề nghị hỗ trợ, huyện Ia Grai đang thực hiện tổng hợp, mời các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định, thống nhất. Sau khi huyện Ia Grai hoàn thiện gửi về Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải sẽ tiếp tục phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai, đơn vị thi công hợp, thống nhất để đề xuất phương án và các giải pháp hỗ trợ phù hợp với tình hình thực tế. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Ia Grai phối hợp với Sở Giao thông vận tải sớm giải quyết dứt điểm kiến nghị này.

2.3. Kiến nghị số 15, mục VII, Phần A, nội dung: Thời gian qua, Tổng Công ty cà phê Việt Nam đã có chủ trương bàn giao cho địa phương quản lý các công trình hồ đập thủy lợi do 07 Công ty cà phê trực thuộc Tổng Công ty cà phê Việt Nam đứng chân trên địa bàn huyện Ia Grai quản lý, khai thác để địa phương có biện pháp sửa chữa, nâng cấp phục vụ sản xuất của Nhân dân trên địa bàn, đồng thời triển khai chính sách miễn thủy lợi phí đối với các hộ dân sử dụng nước từ các công trình này, nhưng đến nay công tác bàn giao vẫn chưa hoàn thành. Do đó, để tạo điều kiện cho người dân được hưởng chính sách miễn thủy lợi phí trong sản xuất nông nghiệp, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Tổng Công ty cà phê Việt Nam chỉ đạo thực hiện công tác bàn giao các hồ thủy lợi về địa phương quản lý theo đúng quy định (Cử tri huyện Ia Grai).

Tổng cục Thủy lợi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Văn bản số 1597/TCTL-ATĐ ngày 28/8/2020 về việc bảo đảm an toàn các đập, hồ chứa thủy lợi do Tổng công ty Cà phê Việt Nam quản lý; trong đó yêu cầu Tổng công ty Cà phê Việt Nam khẩn trương làm việc với Bộ Tài chính có ý kiến về điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (từ Tổng công ty về địa phương) để có đủ cơ sở làm việc với tỉnh. Về phía Tổng công ty Cà phê Việt Nam đã có Văn bản gửi Bộ Tài chính để được hướng dẫn Tổng công ty trong việc bàn giao các công trình hồ đập thủy lợi về cho địa phương quản lý (*Văn bản số 527/TCT-KHNN ngày 19/8/2020 về việc bàn giao công trình thủy lợi về địa phương quản lý*). Sau khi có Văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh phối hợp với Tổng Công ty cà phê Việt Nam thực hiện công tác bàn giao các hồ thủy lợi về địa phương quản lý theo đúng quy định.

2.4. Kiến nghị 23, mục XIII, phần A, nội dung: *Hiện nay đa số đội ngũ cán bộ y tế thôn, làng trên địa bàn huyện chưa qua đào tạo (vì nhiều người trước đây đã được đào tạo nhưng nay đã lớn tuổi, có người bỏ việc, chết), đồng thời, trên địa bàn huyện Mang Yang còn thiếu 03 viên chức dân số - KHH gia đình cấp xã (Kon Chiêng, Đak Jơ Ta, H'ra). Để đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân và công tác KHH gia đình tại cơ sở, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế mở các lớp đào tạo y tế thôn, làng và bồi dưỡng chức danh dân số cấp xã (Cử tri huyện Mang Yang).*

Theo báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 1680/SYT-KH ngày 08/9/2020, theo Quyết định phê duyệt số 1230/QĐ-SNV ngày 11/8/2020 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế năm 2020, trong đó có tuyển 03 viên chức dân số - kế hoạch hóa gia đình các xã (Kon Chiêng, Đăk Jơ Ta, H'ra) huyện Mang Yang.

Trong năm 2020, Sở Y tế tổ chức tập huấn cho 777 y tế thôn, bản, chưa tổ chức đào tạo y tế thôn, làng và bồi dưỡng chức danh dân số cấp xã; vì vậy, đề nghị Sở Y tế chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm y tế các địa phương rà soát và tổng hợp số y tế thôn, bản để xây dựng kế hoạch đào tạo một cách cụ thể có hiệu quả.

2.5. Kiến nghị 25, mục IX, phần A, nội dung: *Theo quy định, trẻ sơ sinh mới sinh ra được lấy máu gót chân để xét nghiệm sàng lọc sức khỏe nhưng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai không thực hiện việc này, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa tỉnh thực hiện (Cử tri thành phố Pleiku).*

Sở Y tế đã ban hành công văn số 1538/SYT-NVY ngày 17/8/2020 chỉ đạo Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Chi cục Dân số-KHHGĐ, báo cáo nội dung liên quan

đến việc triển khai sàng lọc sơ sinh, đến ngày 15/5/2020, Bệnh viện Đa khoa tỉnh nhận 200 mẫu giấy thấm để thực hiện sàng lọc sơ sinh và đã thực hiện được 151/200 ca theo chương trình dự án của Bộ Y tế cho đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người dân sống tại các vùng có nguy cơ cao, vùng nhiễm chất độc Dioxin và chưa có thẻ bảo hiểm y tế.

Về lâu dài, đề nghị Sở Y tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch và có giải pháp cụ thể về đầu tư trang thiết bị, nhân lực để thực hiện sàng lọc sơ sinh nói chung và việc lấy máu gót chân đối với trẻ sơ sinh nói riêng trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

3. Kiến nghị chưa giải quyết (theo Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

3.1. Kiến nghị số 9, mục IV, phần A, nội dung: *Hai năm qua, trên địa bàn huyện xuất hiện tình trạng rừng trồng cây keo lai từ 1-3 năm bị khô ngọn và chết nhiều, nhất là vào mùa khô, diện tích chết chiếm trên 61,33% diện tích trồng nên hiệu quả không cao, rất khó khăn cho công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia trồng rừng, phát triển rừng. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp & Phát triển nông thôn phối hợp với các Viện Nghiên cứu lâm nghiệp nghiên cứu, lựa chọn một số giống cây lâm nghiệp bản địa, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của từng địa phương để phục vụ công tác trồng rừng đạt hiệu quả (Cử tri huyện Chư Pưh).*

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm phối hợp với Viện nghiên cứu Lâm nghiệp Việt Nam nghiên cứu lựa chọn một số loại cây trồng rừng sản xuất phù hợp với điều kiện, thổ nhưỡng, khí hậu của từng địa phương để trồng rừng đạt hiệu quả hơn.

3.2. Kiến nghị số 27, Mục IX, phần A, nội dung: *Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét việc vận hành khai thác, sử dụng hồ Thủy lợi Ia Mor, huyện Chư Prông, công trình đã hoàn thành nhưng vẫn chưa được đưa vào sử dụng, phục vụ sản xuất của Nhân dân (Cử tri thành phố Pleiku).*

Đây là dự án lớn cần có thời gian, lộ trình và phân kỳ thực hiện cho phù hợp nhằm khai thác hiệu quả công trình và đảm bảo mục tiêu ổn định an ninh, quốc phòng vùng biên giới Tây Nam. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục triển khai theo lộ trình.

4. Kiến nghị chưa giải quyết dứt điểm (theo Báo cáo số 146/BC-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Kiến nghị 20, mục XI, phần A, nội dung: *Đề nghị UBND tỉnh sớm phê duyệt Dự án đầu tư ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư thủy điện An Khê - Ka Nak (cụm Kanak) giai đoạn 2016-2018 theo Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành “Chính sách đặc thù về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện”.*

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 03 dự án thủy điện có di dân, tái định cư thuộc phạm vi điều chỉnh và điều khoản chuyển tiếp quy định tại Điều 1 và Điều 23 của Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính

phủ gồm: (1) Dự án đầu tư ổn định đời sống, sản xuất cho người dân sau tái định cư công trình thủy điện Sê San 4 với kinh phí dự kiến: 19.034 triệu đồng, hỗ trợ cho 92 hộ dân cư; (2) Dự án đầu tư ổn định đời sống, sản xuất cho người dân sau tái định cư công trình thủy điện Sông Ba Hạ với kinh phí dự kiến: 21.894 triệu đồng, hỗ trợ cho 212 hộ dân cư; (3) Dự án đầu tư ổn định đời sống, sản xuất cho người dân sau tái định cư công trình thủy điện An Khê - Ka Nak với kinh phí dự kiến: 49.832 triệu đồng, hỗ trợ cho 345 hộ dân cư.

Năm 2017, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã có Văn bản số 1669/SNNPTNT-CCPTNT ngày 28/9/2017 về việc tổng hợp dự án di dân tái định cư các công trình thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh Gia Lai gửi Ủy ban nhân dân tỉnh. Sau đó, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 4350/UBND-CNXD ngày 20/11/2017 về việc dự án ổn định đời sống cho người dân sau tái định cư các dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh, trong đó ghi nhận việc tổng hợp các dự án nêu trên. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định (tại Điều 18 của Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg) tuy nhiên, tại Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg ngày 01/06/2019 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ có quy định: “Việc lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện Dự án đầu tư ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về đầu tư công và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan”. Giai đoạn 2016-2020 vẫn chưa cân đối được vốn để triển khai thực hiện dự án.

Thực hiện Văn bản số 2716/BNN-KHTT ngày 20/4/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc rà soát xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 lĩnh vực bố trí dân cư, tái định cư thủy lợi, thủy điện. Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Báo cáo số 54/BC-UBND ngày 15/5/2020 về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 lĩnh vực bố trí sắp xếp ổn định dân cư và di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp. Do đó, Dự án đầu tư ổn định đời sống và sản xuất cho người dân sau tái định cư thủy điện An Khê - Ka Nak (cụm Ka Nak) của Ủy ban nhân dân huyện Kbang và 02 Dự án nêu trên ở tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016- 2020 theo Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg sẽ được thực hiện bằng nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Khi vốn của Trung ương được phân bổ về địa phương theo nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thì Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo phê duyệt 3 dự án trên theo Luật Đầu tư công.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhìn chung, các ý kiến, kiến nghị tại Kỳ họp thứ Mười ba và các kỳ họp trước, Ủy ban nhân dân tỉnh đã nghiêm túc tiếp thu và tích cực chỉ đạo các ngành, các cấp có liên quan tập trung giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri đã gửi đến Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI theo thẩm quyền và chức

trách, nhiệm vụ được phân công, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Các sở, ban, ngành và địa phương đã thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời và giải quyết các kiến nghị của cử tri đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật; nội dung giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của cử tri. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc tiếp thu, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành vẫn còn những tồn tại, hạn chế như:

- Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi về Thường trực HĐND tỉnh chậm so với thời gian quy định⁴, dẫn đến khó khăn trong việc các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại địa phương để làm cơ sở cho các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức thẩm tra kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri theo quy định.

- Việc theo dõi, chỉ đạo giải quyết kết quả các ý kiến, kiến nghị đã giải quyết tại các kỳ họp trước của Ủy ban nhân dân tỉnh còn chậm. Thủ trưởng một số sở, ngành chưa thực sự quan tâm, chủ động trong việc chỉ đạo tiếp thu và giải quyết kiến nghị của cử tri; công tác kiểm tra, theo dõi, đôn đốc đối với việc giải quyết các kiến nghị cử tri chưa thường xuyên. Bên cạnh đó, công tác phối hợp, kết hợp trong xử lý, giải quyết các kiến nghị của cử tri chưa đồng bộ, chặt chẽ.

C. KIẾN NGHỊ

I. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành trong việc thực hiện trách nhiệm giải quyết các kiến nghị của cử tri; có giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, của các sở, ngành.

- Đối với các kiến nghị đã giải quyết xong, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các địa phương, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, chỉ đạo. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương có liên quan kiểm tra, rà soát các kiến nghị chưa giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm để chỉ đạo, đôn đốc giải quyết dứt điểm trong thời gian đến.

- Sớm chỉ đạo, giải quyết đối với các kiến nghị đang giải quyết và chưa giải quyết nêu trên.

II. Đối với các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

Đề nghị các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện việc giám sát các ý kiến, kiến nghị cử tri theo Kế hoạch của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Tiếp tục nâng cao chất lượng giám sát ý kiến, kiến nghị của cử tri; thu thập, tổng hợp, phân loại ý kiến cử tri chính xác, đúng thẩm quyền; cập nhật thông tin kịp thời, không tổng hợp những nội dung đã giải quyết dứt điểm tại các kỳ họp trước (trừ các nội dung tiếp tục phát sinh sau giải quyết kiến nghị cử tri).

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị

⁴ Đề nghị gửi về Thường trực HĐND tỉnh trước ngày 20/9/2020, tuy nhiên đến ngày 08/10/2020 Ủy ban nhân dân tỉnh mới ký gửi báo cáo.

của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Mười ba và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XI chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm. Thường trực HĐND kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Mười sáu xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT-HĐND.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ayun H'Bút